BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

(Áp dụng từ Khóa 2021)

Chuyên ngành: **QUẢN LÝ KINH TẾ (ECONOMICS MANAGEMENT)**

Mã số: **8.31.01.10**

(Ban hành kèm theo quyết định số 3142 /QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 22 tháng 12 năm 2021)

1. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình cao học chuyên ngành Quản lý kinh tế được thiết kế nhằm mục tiêu đào tạo các chuyên gia quản lý kinh tế với kiến thức rộng, có khả năng hoạch định chính sách, định hướng chiến lược kinh doanh, và quản lý kinh tế trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Học viên sẽ được trang bị cơ sở lý thuyết và các vấn đề thực tiễn trong công tác quản lý kinh tế, nhằm phục vụ công tác quản lý kinh tế trong nhiều lãnh vực và thành phần kinh tế. Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ có năng lực tổ chức thực hiện các dự án phát triển kinh tế địa phương, thành thạo các kỹ năng quản lý, quản trị trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của đất nước, đáp ứng được yêu cầu về quản lý kinh tế trong các cơ quan, ban ngành địa phương, doanh nghiệp ở cả khu vực công và tư, có năng lực giao tiếp về chuyên môn bằng tiếng Anh.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Đào tạo các chuyên gia kinh tế có trình độ thạc sĩ có khả năng đảm nhiệm các nhóm công việc sau:

- Có khả năng hoạch định chính sách, định hướng chiến lược kinh doanh, và quản lý kinh tế trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế
- Có khả năng truyền đạt và tham gia công tác tập huấn, tổ chức thảo luận các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tổ chức thực hiện các dự án phát triển kinh tế địa phương
- Có thể làm công tác quản lý ở các cơ quan ban ngành địa phương, các doanh nghiệp, các tập đoàn, công ty đa quốc gia, hoặc làm công tác nghiên cứu về lĩnh vực Quản lý kinh tế.

2. CHUẨN ĐẦU RA

2.1. Về Kiến thức

- Có kiến thức sâu, rộng và cập nhật về lĩnh vực Quản lý kinh tế.
- Có kiến thức về phương pháp và kỹ năng nghiên cứu khoa học nói chung và khoa học Quản lý kinh tế nói riêng, đặc biệt trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2.2. Về Kỹ năng

- Hiểu và vận dụng các nguyên lý cơ bản về quản lý kinh tế trong bối cảnh hội nhập
- Có khả năng sử dụng các mô hình kinh tế, các nguyên lý kinh tế và số liệu kinh tế để giải quyết các vấn đề trong thực tế quản lý
- Có khả năng phân tích, nhận định và đánh giá dữ liệu phục vụ cho công tác ra quyết định trong quản lý
- Có khả năng vận dụng lý thuyết vào thực tiễn các vấn đề trong quản lý, xây dựng và thực thi chiến lược, chính sách.
- Tạo cầu nối giữa các cá nhân trong và ngoài tổ chức, xây dựng quan hệ cấp trên, cấp dưới và đồng nghiệp một cách hiệu quả
- Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam

2.3. Về mức tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tự nghiên cứu, xác định và đề xuất các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế- xã hội

- Có khả năng đề xuất chính sách, định hướng chiến lược kinh doanh mang tính chuyên gia trong lĩnh vực quản trị và kinh tế.

- Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế và quản trị

3. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1 Khái quát chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Quản lý Kinh tế định hướng ứng dụng gồm ba phần: (1) Kiến thức chung, (2) Kiến thức cơ sở và chuyên ngành, (3) Đề án tốt nghiệp. Tổng số tín chỉ tích lũy phải đạt tối thiểu 61 tín chỉ.

Phần kiến thức chung (5 tín chỉ):

- Triết học (3TC)
- Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (2TC)

Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành (tối thiểu 49 tín chỉ)

- Học phần bắt buộc (28 tín chỉ)
- Học phần tự chọn (tối thiểu đạt 21 tín chỉ)

Đề án tốt nghiệp (7 tín chỉ)

3.2. Điều kiện tốt nghiệp

- Tích lũy đầy đủ số tín chỉ (TC) theo yêu cầu (61 (TC), Chứng chỉ Anh văn qui định;

- Hoàn thành đề án tốt nghiệp và bảo vệ thành công trước Hội đồng đánh giá đề án tốt nghiệp với kết quả tối thiểu là đạt điểm 5,5/10.

3.3. Danh mục các học phần trong chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo

STT	Mã số	TÊN HỌC PHẦN	Tín chỉ (LT, TH)	Thời điểm học
I	**PHẦN KIẾN THỨC CHUNG**		**(5)**	
1	PHIL800	Triết học (Philosophy)	3 (3, 0)	HK1
2	REME801	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong kinh tế và quản trị (Research methodology in economics and management)	2 (1, 1)	HK1
II	**HỌC PHẦN BẮT BUỘC**		**(28)**	
1	AECO811	Kinh tế vi mô nâng cao (Advanced microeconomics)	3 (3, 0)	HK1
2	ECOM812	Khoa học quản lý (Management science)	3 (3, 0)	HK1
3	ECOM813	Phương pháp phân tích định lượng (Quantitative method in economics and management)	3 (2, 1)	HK1
4	ECOM814	Kinh tế công (Public economics)	3 (3, 0)	HK1
5	ECOM815	Quản lý nhà nước trong kinh tế (Public management in economics)	3 (3, 0)	HK1
6	ECOM816	Dự án đầu tư công (Investment project management)	3 (3, 0)	HK1
7	ECOM817	Tâm lý học quản lý (Managerial psychology)	3 (3, 0)	HK2
8	AECO817	Kinh tế tài nguyên và môi trường (Environmental and natural resource economics)	3 (3, 0)	HK2

9	THES896	Seminar chuyên ngành 1 (Bảo vệ đề cương) (Proposal defense)	2 (0, 2)	HK1
10	THES897	Seminar chuyên ngành 2 (Báo cáo kết quả cơ sở) (Internal thesis defense)	2 (0, 2)	
III	**HỌC PHẦN TỰ CHỌN (Đạt tối thiểu 21 tín chỉ)**		**(21/33)**	
1	AECO812	Kinh tế vĩ mô nâng cao (Advanced macroeconomics)	3 (3, 0)	HK2
2	ECOM820	Kinh tế học quản lý (Managerial economics)	3 (3, 0)	HK2
3	ECOM821	Tài chính công (Public finance)	3 (3, 0)	HK2
4	ECOM822	Luật kinh tế (Economic law)	3 (3, 0)	HK2
5	ECOM823	Kinh tế quốc tế (International economics)	3 (3, 0)	HK2
6	ECOM824	Kinh tế phát triển (Development economics)	3 (3, 0)	HK2
7	ECOM825	Kinh tế học phúc lợi (Welfare economics)	3 (3, 0)	HK2
8	AECO816	Chính sách nông nghiệp (Agricultural policy)	3 (3, 0)	HK2
10	AECO820	Phát triển nông thôn bền vững (Sustainable rural development)	3 (3 ,0)	HK2
11	AECO825	Quản lý chuỗi cung ứng nông sản (Agricultural product supply chain management)	3 (3, 0)	HK2
IV	**HỌC PHẦN TỐT NGHIỆP**		**(7)**	
1	THES898	Đề án tốt nghiệp (Thesis)	7	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2021

Q. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng